

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN LÂM THAO**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06/2015/NQ-HĐND

*Lâm Thao, ngày 18 tháng 12 năm 2015*

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO**  
**KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI BA**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND&UBND ngày 26/11/2003;

Sau khi xem xét Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011- 2015; Tờ trình số 1288/TTr-UBND ngày 07/12/2015 của UBND huyện Lâm Thao về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016 - 2020 và báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Xã hội, Ban Pháp chế HĐND huyện và thảo luận,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán thành thông qua Báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết số 16/2010/NQ-HĐND ngày 28/12/2010 của HĐND huyện về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2011- 2015; kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016- 2020 của UBND huyện, HĐND huyện nhấn mạnh những nội dung cơ bản sau:

**I. VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 16/2010/NQ-HĐND NGÀY 28/12/2010 CỦA HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN**

Năm năm qua, Huyện Lâm Thao đã thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trong điều kiện có thuận lợi rất cơ bản đó là: huyện đồng bằng nằm trong vùng kinh tế động lực của tỉnh; cơ sở hạ tầng được đầu tư khá đồng bộ, có nhiều lợi thế về thu hút đầu tư; chính trị xã hội ổn định; nhiều chủ trương chính sách của Nhà nước được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện và triển khai có hiệu quả; kinh tế- xã hội của huyện phát triển khá; bình quân thu nhập và trình độ dân trí cao hơn so với bình quân của tỉnh.

Tuy nhiên, do ảnh hưởng tình hình suy giảm kinh tế; thiên tai, diễn biến bất thường của dịch bệnh, cùng với khó khăn do xuất phát điểm kinh tế còn thấp, hạ tầng kinh tế - xã hội chưa đồng bộ. Song, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát, quyết liệt của các cấp ủy đảng, chính quyền, sự phối hợp có hiệu quả của MTTQ, các đoàn thể, sự nỗ lực cố gắng của các tầng lớp nhân dân và sự quan tâm chỉ đạo, giúp đỡ của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, kinh tế - xã hội huyện đã đạt được những thành tựu rất quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế- xã hội, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an

toàn xã hội. Tốc độ tăng giá trị tăng thêm bình quân 4,75%; Giá trị tăng thêm bình quân đầu người đạt 34 triệu đồng; thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tăng bình quân 16,2%/năm; đầu tư kết cấu hạ tầng được tăng cường. Đời sống và tinh thần của nhân dân được cải thiện, tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 8,85% xuống còn 2,8%. Công tác xã hội hóa hoạt động văn hóa - xã hội được đẩy mạnh, chất lượng giáo dục - đào tạo được nâng lên; công tác dân số - KHH gia đình, chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ. Các chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội, hộ nghèo được thực hiện kịp thời, đầy đủ; hoàn thành mục tiêu xây dựng Huyện nông thôn mới.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được vẫn còn một số tồn tại, hạn chế đó là: tăng trưởng kinh tế không đạt mục tiêu đề ra, chất lượng, hiệu quả thu hút đầu tư chưa cao. Việc huy động nguồn lực và người dân tham gia xây dựng nông thôn mới chưa thực sự tích cực. Việc đổi mới công nghệ của các doanh nghiệp còn chậm, phần lớn có quy mô sản xuất nhỏ, hiệu quả sản xuất kinh doanh chưa cao.; Công tác quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch còn bất cập; kết cấu hạ tầng (*nhất là hạ tầng cụm công nghiệp...*) chưa đáp ứng yêu cầu phát triển. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm; quản lý nhà nước về tài nguyên, môi trường có mặt còn hạn chế; công tác đào tạo nghề chưa sát với nhu cầu của thị trường lao động. Việc thực hiện các chế độ, chính sách đối với người lao động trong một số doanh nghiệp còn hạn chế; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở một số nơi còn diễn biến phức tạp; năng lực, trình độ, tinh thần trách nhiệm, ý thức phục vụ nhân dân của một bộ phận cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên có nguyên nhân khách quan đó là: do ảnh hưởng suy giảm kinh tế trong nước; một số cơ chế chính sách Nhà nước còn thiếu đồng bộ và chưa kịp thời...; song, nguyên nhân chủ quan chủ yếu là: trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, ở một số cơ quan đơn vị, cấp cơ sở còn thụ động, chưa quyết liệt; nhận thức, tư duy kinh tế của một số cán bộ lãnh đạo, CCVC chậm đổi mới. Còn một số cán bộ, công chức, viên chức thụ động, trông chờ, thiếu năng động, chưa dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm; tổ chức thực hiện chỉ thị, nghị quyết, cơ chế chính sách của Nhà nước ở một cơ sở còn làm dàn trải, thiếu trọng tâm, không đồng bộ, ít sáng tạo.

## **II. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM 2016 - 2020**

### **1. Mục tiêu tổng quát**

Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền từ huyện đến cơ sở; giữ vững ổn định chính trị- xã hội. Đẩy mạnh cải cách hành chính theo hướng chuyên nghiệp- phục vụ. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội. Nâng cao chất lượng hoạt động của các lĩnh vực y tế, giáo dục - đào tạo và bảo đảm an sinh xã hội. Phấn đấu đến năm 2020 Lâm Thao - huyện Nông thôn mới có nền sản xuất nông nghiệp hàng hóa phát triển theo hướng hiện đại.

### **2. Các chỉ tiêu chủ yếu (22 tiêu chí).**

**a) Chỉ tiêu kinh tế (09 tiêu chí)**

- Giá trị tăng thêm tăng bình quân từ 5,5- 6%; trong đó: nông lâm thủy sản tăng 3,5- 4%; công nghiệp- xây dựng tăng 5- 5,5%; dịch vụ tăng 7,5-8%;
- Giá trị tăng thêm bình quân đầu người đến năm 2020 đạt trên 60 triệu đồng;
- Cơ cấu kinh tế: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 18-16%; công nghiệp- xây dựng 54- 55%; dịch vụ 28- 29%;
- Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt trên 7.000 tỷ đồng;
- Tổng thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến năm 2020 đạt trên 165 tỷ đồng, tăng bình quân 8,5-9%/năm;
- Tỷ lệ đô thị hóa trên 20%;
- Tỷ lệ đường giao thông nông thôn được kiên cố hóa đạt trên 95%;
- Tổng sản lượng lương thực có hạt đến năm 2020 đạt trên 43 nghìn tấn;
- Giá trị sản phẩm thu hoạch bình quân/ha đất canh tác và nuôi trồng thủy sản đạt trên 130 triệu đồng.

**b) Chỉ tiêu xã hội, môi trường (13 tiêu chí).**

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới 1%;
- Tỷ lệ hộ nghèo còn dưới 2%; hộ cận nghèo dưới 2% (*Theo chuẩn nghèo giai đoạn 2011-2015*);
- Tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt trên 97%;
- Tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề đến năm 2020 đạt từ 60- 62%. Trong đó, tỷ lệ đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ đạt 30- 32%;
- Cơ cấu lao động đang làm việc: Nông, lâm nghiệp, thủy sản 27-25%; công nghiệp- xây dựng 44- 45%; các ngành dịch vụ 29- 30%;
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng dưới 12%;
- Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt trên 90%;
- Phần đầu có thêm 15 - 20 trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2;
- Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước hợp vệ sinh và nước sạch đạt trên 95%. Trong đó, tỷ lệ được sử dụng nước sạch đạt 85%;
- Duy trì, nâng cao chất lượng các xã Nông thôn mới; phần đầu 100% các xã đạt tiêu chí và được công nhận xã Nông thôn mới;
- Tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn văn hóa trên 90%; Tỷ lệ khu dân cư đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa trên 85%;
- Tỷ lệ chính quyền cơ sở đạt TSVM hàng năm đạt từ 75% trở lên.

**3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu**

3.1. Thực hiện đồng bộ các biện pháp đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế, chú trọng huy động các nguồn lực đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và phát triển nông nghiệp, nông thôn và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới

a) Đẩy mạnh thu hút đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng đô thị và nông thôn

Tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư, nhất là thủ tục hành chính, bồi thường, giải phóng mặt bằng; công khai quy hoạch, quản lý và thực hiện theo quy hoạch. Khai thác lợi thế vùng kinh tế động lực Việt Trì- Phù Ninh- Lâm Thao; phát huy lợi thế của một số tuyến đường mới (*TL 324, TL 320, TL325, quốc lộ 32C nấn tuyến, đường nội thị thị trấn Hùng Sơn, đường đến TT xã Sơn Dương*) nhằm thu hút đầu tư, phát triển công nghiệp, dịch vụ; quy hoạch bổ sung các điểm công nghiệp mới tại xã Tiên Kiên (*khoảng 45 ha*). Tạo điều kiện doanh nghiệp mở rộng quy mô, đầu tư đổi mới công nghệ, nâng cao hiệu quả công tác khuyến công; phát triển TTCN, làng nghề ở khu vực nông thôn.

b) Tiếp tục quan tâm đầu tư nâng cấp kết cấu hạ tầng kinh tế- xã hội theo hướng đồng bộ, từng bước hiện đại

Đẩy mạnh huy động các nguồn lực xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, đặc biệt là hệ thống giao thông, thủy lợi, điện, cấp, thoát nước; đầu tư nâng cấp, cải tạo với duy tu, bảo trì, bảo dưỡng, nâng cao hiệu quả sử dụng, khai thác hạ tầng. Ưu tiên phát triển hạ tầng phục vụ phát triển công nghiệp- TTCN, nông nghiệp, nông thôn. Đẩy mạnh xã hội hoá, thu hút đầu tư xây dựng mới, nâng cấp các công trình hạ tầng giáo dục, y tế, văn hoá, xã hội. Đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa, chú trọng đầu tư cơ sở hạ tầng đô thị.

c) Nâng cao chất lượng, hiệu quả sản xuất nông nghiệp hàng hoá gắn với xây dựng nông thôn mới

Tổ chức quy hoạch 500 ha đất sản xuất nông nghiệp ở các xã vùng nông nghiệp trọng điểm (*Cao Xá, Vĩnh Lại, Sơn Dương, Kinh Kệ, Bản Nguyên*) để tổ chức sản xuất quy mô lớn gắn với chuyển đổi cơ cấu cây trồng, ứng dụng tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất tăng giá trị trên đơn vị diện tích. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí chuẩn quốc gia nông thôn mới, nâng cao dân trí, thu nhập, cải thiện đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Phấn đấu đến năm 2020 thu nhập của người dân nông thôn tăng gấp 1,2- 1,5 lần so năm 2015.

d) Phát triển đa dạng các lĩnh vực thương mại, dịch vụ

Tiếp tục quan tâm phát triển thương mại, dịch vụ. Chú trọng phát triển hệ thống ngân hàng thương mại, tăng khả năng cung ứng vốn cho hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn. Huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng siêu thị tại Thị trấn Lâm Thao, thị trấn Hùng Sơn và nâng cấp các chợ truyền thống (*Cao Mại, Tứ Xã, Cao Xá, Sơn Vi, Vĩnh Lại, Bản Nguyên,...*).

đ) Hỗ trợ và tạo môi trường thuận lợi phát triển doanh nghiệp, kinh tế hợp tác và hợp tác xã, tăng thu ngân sách

Tạo điều kiện thuận lợi cho các loại hình doanh nghiệp, các thành phần kinh tế cùng phát triển. Hỗ trợ doanh nghiệp đào tạo lao động theo địa chỉ. Quan tâm phát triển kinh tế tập thể, nòng cốt là hợp tác xã. Tạo điều kiện phát triển các trang trại ở nông thôn và hình thành hợp tác xã của các chủ trang trại. Quản lý tốt các nguồn thu, có kế hoạch nuôi dưỡng, tạo nguồn thu mới, chống thất thu ngân sách; khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn thu tiền sử dụng đất cho đầu tư phát triển; phấn đấu thu NSNN trên địa bàn tăng bình quân 8,5- 9%/năm. Chi đầu tư có trọng tâm, tăng chi cho phát triển nông nghiệp, nông thôn, giáo dục, đào tạo, dạy nghề.

3.2. Đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo, tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, bảo vệ tài nguyên, môi trường

a) Nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo: Tiếp tục đầu tư phát triển sự nghiệp giáo dục đào tạo, đáp ứng nhu cầu học tập của nhân dân. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, đổi mới phương pháp dạy và học. Xây dựng, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên. Duy trì và nâng cao chất lượng trường đạt chuẩn Quốc gia, phấn đấu đến năm 2020, có 23 - 28 trường đạt chuẩn mức độ 2. Làm tốt công tác xã hội hoá trong giáo dục, đào tạo; xây dựng xã hội học tập lành mạnh, tích cực. Chú trọng nâng cao chất lượng dạy nghề- hướng nghiệp, gắn dạy nghề với thị trường lao động, nâng cao chất lượng dạy nghề, phục vụ mục tiêu chuyển dịch nhanh cơ cấu lao động từ nông nghiệp sang công nghiệp, dịch vụ; phấn đấu đến năm 2020 tỷ lệ lao động qua đào tạo và truyền nghề đạt từ 60% trở lên; tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên đạt trên 97%.

b) Tăng cường ứng dụng khoa học, công nghệ, bảo vệ tài nguyên, môi trường: Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp đổi mới công nghệ; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến. Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các nội dung bảo vệ môi trường đối với các chương trình, dự án đầu tư. Quản lý, khai thác, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài nguyên thiên nhiên. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về đất đai, đẩy mạnh cải cách thủ hành chính trên các lĩnh vực giao đất, cho thuê đất, bồi thường GPMB... theo hướng đơn giản, công khai, minh bạch.

3.3. Chăm lo phát triển sự nghiệp văn hóa, thể thao, thông tin- truyền thông, chăm sóc sức khoẻ nhân dân, bảo đảm an sinh xã hội, không ngừng nâng cao đời sống nhân dân

Nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phát huy bản sắc văn hóa truyền thống dân tộc. Chú trọng huy động các nguồn lực xã hội hóa để đầu tư, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động văn hoá, thể thao; nâng cao đời sống văn hoá, tinh thần của nhân dân, nhất là ở khu vực nông thôn.

Tăng đầu tư cho công tác y tế, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tiếp tục củng cố mạng lưới y tế cơ sở, duy trì và nâng chất lượng các tiêu chí Quốc gia về y tế giai đoạn 2011- 2020. Nâng cao năng lực bệnh viện đa khoa huyện; hiện đại hoá một số dịch vụ y tế có điều kiện gắn với nâng chất lượng khám, chữa bệnh. Đẩy mạnh xã hội hoá, huy động các nguồn lực đầu tư cho công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân. Tăng cường quản lý nhà nước về vệ sinh an toàn thực phẩm. Thực hiện nghiêm chỉnh sách, pháp luật về dân số, giảm tỷ lệ sinh con thứ 3<sup>+</sup> và tình trạng mất cân bằng giới tính khi sinh, đạt mức sinh thay thế. Từng bước nâng cao chất lượng dân số và chỉ số phát triển con người, thực hiện KHH gia đình bền vững.

c) Thực hiện tốt các chính sách xã hội, giải quyết việc làm, giảm nghèo

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công, các đối tượng bảo trợ xã hội, người nghèo. Thực hiện tốt các chính sách tôn giáo; làm tốt công tác giải quyết việc làm, chú trọng nâng cao chất lượng xuất khẩu lao động, nhất là lao động có trình độ tay nghề và trình độ ngoại ngữ. Phân đầu mỗi năm tạo việc làm mới cho 2,5- 3 nghìn lao động. Tăng cường giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chính sách đối với người lao động trong doanh nghiệp, nhất là các chế độ tiền lương, bảo hiểm, làm thêm giờ, bảo hộ lao động; cải thiện điều kiện làm việc; hạn chế tai nạn lao động.

3.4. Tăng cường quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục thực hiện tốt nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới, xây dựng khu vực phòng thủ huyện ngày càng vững chắc. Đồng thời xây dựng lực lượng dân quân tự vệ và lực lượng dự bị động viên, không ngừng nâng cao chất lượng huấn luyện, diễn tập. Làm tốt công tác giáo dục, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh. Hoàn thành nhiệm vụ tuyển quân hàng năm và thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội.

Đẩy mạnh phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đặc biệt các chương trình phòng chống tội phạm, phòng chống ma túy; phòng chống tội phạm buôn bán phụ nữ, trẻ em; xây dựng mô hình xã, thị trấn, khu dân cư không có tệ nạn xã hội làm tốt công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông; xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật giao thông.

3.5. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp, thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Chỉ đạo tổ chức thực hiện thành công cuộc bầu cử Đại biểu Quốc hội và bầu cử đại biểu HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức và nâng cao chất lượng hoạt động của HĐND các cấp, phát huy vai trò trong việc quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương. Nâng cao năng lực quản lý, điều hành của UBND các cấp. Đẩy mạnh cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng hoạt động của bộ phận “Một cửa”. Đổi mới, nâng cao chất lượng công tác đào tạo,

bồi dưỡng, rèn luyện CBCC; nâng tính chuyên nghiệp và tinh thần phục vụ; xây dựng phong cách làm việc "*trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân*". Đẩy mạnh thực hành tiết kiệm trong mọi lĩnh vực; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức trong việc phòng chống tham nhũng, lãng phí.

**Điều 2.** HĐND huyện giao:

- UBND huyện triển khai thực hiện Nghị quyết.
- Thường trực HĐND huyện, các Ban và các Đại biểu HĐND huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân huyện Lâm Thao khóa XVII, kỳ họp thứ mười ba thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2015./.

**CHỦ TỊCH**

**Hồ Đại Dũng**